

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2932/TT-UBND

Cao Bằng, ngày 11 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đã thực hiện giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế theo Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư số 13/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2018/TT-BYT.

Đối với người bệnh không có thẻ Bảo hiểm y tế thì giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT.

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đã thực hiện giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh không có thẻ Bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân

tỉnh Cao Bằng quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND.

Năm 2020 bệnh viện Y học cổ truyền được đầu tư hệ thống máy ôxy cao áp và được Sở Y tế phê duyệt tại Quyết định số 1577/QĐ-SYT ngày 02/8/2021 về phê duyệt bổ sung danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh. Từ tháng 9/2021 đến nay, bệnh viện đủ điều kiện thực hiện dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” và đã chỉ định điều trị bằng ôxy cao áp cho gần 3.000 lượt người bệnh có thể Bảo hiểm y tế, góp phần nâng cao hiệu quả điều trị và tạo điều kiện cho người bệnh được hưởng dịch vụ kỹ thuật cao ngay tại tỉnh.

Điều trị bằng ôxy cao áp là phương pháp làm tăng tốc độ hòa tan của ôxy trong huyết tương bằng việc tăng áp lực. Người bệnh được thở ôxy nguyên chất hoặc hỗn hợp khí giàu ôxy trong một thiết bị có khả năng chịu áp lực cao gọi là buồng cao áp dưới điều kiện áp suất lớn hơn áp suất khí quyển. Trong lâm sàng, liệu pháp này được chỉ định điều trị hoặc hỗ trợ điều trị nhiều bệnh lý khác nhau như điều trị di chứng tai biến mạch máu não do nhồi máu não, mất ngủ kéo dài, rối loạn tiền đình, vết loét lâu ngày, bỏng độ 2, độ 3, độ 4 sau 3-4 ngày, nhiễm trùng kỵ khí...

Nhu cầu điều trị bằng ôxy cao áp của người bệnh không có thể Bảo hiểm y tế rất cao, tuy nhiên hiện nay bệnh viện chưa có căn cứ để thanh toán đối với các trường hợp không thuộc diện quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán do không có mức giá trong Nghị quyết 21/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết 44/2019/NQ-HĐND.

Theo quy định tại điểm b, khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015: *“Hội đồng nhân dân tỉnh Quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật”*.

Vì vậy cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Bổ sung giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Quy định về giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, nhằm mục đích hướng tới sự bình đẳng về giá, không phân biệt giá giữa khám bệnh, chữa bệnh của người không có thẻ Bảo hiểm y tế và người có thẻ Bảo hiểm y tế trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Đồng thời, để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân, để mọi người bệnh đều được thụ hưởng dịch vụ y tế kỹ thuật cao ngay tại tỉnh.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật, giúp người dân được thụ hưởng mức giá ổn định.

- Xã hội hóa dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” góp phần tăng nguồn thu của bệnh viện, chuẩn bị cho lộ trình tự chủ về tài chính.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, Sở Y tế (cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết) đã soạn thảo dự thảo Nghị quyết trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và đúng với quy định; tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết; tổng hợp, tiếp thu các ý kiến góp ý; Sở Y tế đã xây dựng Phương án giá dịch vụ ôxy cao áp gửi Sở Tài chính đề thẩm định, đã gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết theo quy định. Sở Y tế đã tiếp thu các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 trang, 3 điều.

2. Nội dung cơ bản: sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể:

| STT | Thứ tự theo Thông tư 14/2019/TT-BYT | | Mã dịch vụ | Tên dịch vụ | Giá bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương | Ghi chú |
|------|-------------------------------------|-----------|------------|--------------------------|---|---------|
| | STT TT 14 | STT TT 37 | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| 1361 | 1127 | 1116 | 03 C2.6.15 | Điều trị bằng ôxy cao áp | 233.000 | |

Đối tượng áp dụng: các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; người bệnh chưa có thẻ Bảo hiểm y tế; người bệnh có thẻ Bảo hiểm y tế nhưng sử dụng dịch vụ ôxy cao áp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (KHÔNG CÓ)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo Tờ trình:

(1) Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

(2) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng);

(3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;

(4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định;

(5) Các Văn bản liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX_(TT).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh

Số: /2022/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2022

(DỰ THẢO 4)

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND, ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;

Căn cứ Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT

Quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;

Xét Tờ trình số..... /TTr-UBND ngàytháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về Dự thảo Nghị quyết sửa đổi bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

Bổ sung dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” vào Biểu giá dịch vụ khám bệnh quy định tại Biểu số 3 ban hành kèm theo Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng:

| STT | TT theo Thông tư 14/2019/TT-BYT | | Mã dịch vụ | Tên dịch vụ | Giá bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương | Ghi chú |
|------|---------------------------------|-----------|---------------|---------------------------|---|---------|
| | STT TT 14 | STT TT 37 | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| 1361 | 1127 | 1116 | 03 C2.6.15 | Điều trị bằng ô xy cao áp | 233.000 | |

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ thông qua ngày..... tháng..... năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thángnăm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Y tế, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê

Số: 2933 /BC-UBND

Cao Bằng, ngày 11 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

(Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng)

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đã thực hiện giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế theo Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư số 13/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2018/TT-BYT.

Đối với người bệnh không có thẻ Bảo hiểm y tế thì giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp và Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT.

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đã thực hiện giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh không có thẻ Bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND.

Năm 2020 bệnh viện Y học cổ truyền được đầu tư hệ thống máy ôxy cao áp và được Sở Y tế phê duyệt tại Quyết định số 1577/QĐ-SYT ngày 02/8/2021 về phê duyệt bổ sung danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa

bệnh. Từ tháng 9/2021 đến nay, bệnh viện đủ điều kiện thực hiện dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” và đã chỉ định điều trị bằng ôxy cao áp cho gần 3.000 lượt người bệnh có thẻ Bảo hiểm y tế, góp phần nâng cao hiệu quả điều trị và tạo điều kiện cho người bệnh được hưởng dịch vụ kỹ thuật cao ngay tại tỉnh.

Nhu cầu điều trị bằng ôxy cao áp của người bệnh không có thẻ Bảo hiểm y tế rất cao, tuy nhiên hiện nay bệnh viện chưa có căn cứ để thanh toán đối với các trường hợp không thuộc diện quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán do không có mức giá trong Nghị quyết 21/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết 44/2019/NQ-HĐND.

Về giá dịch vụ kỹ thuật "Điều trị bằng ôxy cao áp" quy định tại Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế là 233.000 đồng (Hai trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015: “*Hội đồng nhân dân tỉnh Quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật*”. Vì vậy giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế và ngân sách Nhà nước chi trả cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng cần phải được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Với những thực trạng nêu trên, việc xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là hết sức cần thiết, để đơn vị có căn cứ thực hiện.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Mục tiêu tổng thể

Quy định về giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, nhằm mục đích hướng tới sự bình đẳng về giá, không phân biệt giá giữa khám bệnh, chữa bệnh của người không có thẻ Bảo hiểm y tế và người có thẻ Bảo hiểm y tế trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Đồng thời, để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khoẻ của người dân, để mọi người bệnh đều được thụ hưởng dịch vụ y tế kỹ thuật cao ngay tại tỉnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Bổ sung quy định cụ thể giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Đối tượng áp dụng của Nghị quyết: Các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; người sử dụng dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” chưa có thể Bảo hiểm y tế hoặc có thể Bảo hiểm y tế nhưng sử dụng dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Chính sách: Bổ sung giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

1. Xác định vấn đề bất cập

Điều trị bằng ôxy cao áp là phương pháp làm tăng tốc độ hoà tan của ôxy trong huyết tương bằng việc tăng áp lực. Người bệnh được thở ô xy nguyên chất hoặc hỗn hợp khí giàu ôxy trong một thiết bị có khả năng chịu áp lực cao gọi là buồng cao áp dưới điều kiện áp suất lớn hơn áp suất khí quyển. Trong lâm sàng, liệu pháp này được chỉ định điều trị hoặc hỗ trợ điều trị nhiều bệnh lý khác nhau như điều trị di chứng tai biến mạch máu não do nhồi máu não, mất ngủ kéo dài, rối loạn tiền đình, vết loét lâu ngày, bỏng độ 2, độ 3, độ 4 sau 3-4 ngày, nhiễm trùng kỵ khí... Điều trị bằng ôxy cao áp là bước đột phá trong phục hồi sức khỏe toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

Tại Cao Bằng, tỷ lệ người dân chưa tham gia Bảo hiểm y tế không phải là con số quá cao. Tuy nhiên việc sử dụng dịch vụ kỹ thuật điều trị bằng ôxy cao áp có được Bảo hiểm y tế chi trả hay không còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố và tùy từng trường hợp cụ thể. Những người dân không có thể Bảo hiểm y tế và trường hợp có nhu cầu sử dụng dịch vụ kỹ thuật điều trị bằng ôxy cao áp nhưng không có điều kiện vào điều trị nội trú, quỹ Bảo hiểm y tế không thanh toán và sẽ thực hiện theo mức giá được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Việc sử dụng chính sách tạo ra những tác động nhất định trong cung ứng, sử dụng và chi trả dịch vụ y tế, nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của cơ sở y tế, nâng cao tính năng động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Bệnh viện.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Bổ sung giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng nhằm mục đích hướng tới sự bình đẳng trong khám bệnh, chữa bệnh; không phân biệt giữa người có thể Bảo hiểm y tế và người không có thể Bảo hiểm y tế trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh góp phần nâng cao hiệu quả điều trị và tạo điều kiện cho người bệnh được hưởng dịch vụ kỹ thuật cao ngay tại tỉnh.

3. Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

Bổ sung giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng vào Nghị quyết

số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

| STT | Thứ tự theo Thông tư 14/2019/TT-BYT | | Mã dịch vụ | Tên dịch vụ | Giá bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương | Ghi chú |
|------|--|-----------|---------------|--------------------------------|--|------------|
| | STT TT 14 | STT TT 37 | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| 1361 | 1127 | 1116 | 03 C2.6.15 | Điều trị bằng ôxy cao áp | 233.000 | |

4. Đánh giá tác động của giải pháp

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn có cơ sở thực hiện dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu chuyên môn, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để tiếp tục triển khai lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế gắn với việc thực hiện Bảo hiểm y tế.

- Tạo sự bình đẳng về quyền lợi trong khám bệnh, chữa bệnh giữa người có thẻ Bảo hiểm y tế và người không có thẻ Bảo hiểm y tế trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật, giúp người dân được thụ hưởng dịch vụ kỹ thuật cao ngay tại tỉnh nhà, phù hợp với tình trạng bệnh.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, trong đó quy định mức giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ôxy cao áp” bằng mức tối đa theo quy định tại Thông tư 14/2019/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

Báo cáo đánh giá tác động cùng với văn bản, tài liệu hồ sơ dự thảo Nghị quyết được lấy ý kiến các Sở, Ban ngành, đoàn thể trên địa bàn tỉnh bằng văn bản theo quy định.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức thi hành chính sách; theo dõi việc hướng dẫn, tổ chức thi hành chính sách. Hằng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình và kết quả thực

hiện chính sách; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh vào kỳ họp cuối năm.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng, các tổ chức chính trị - xã hội giám sát, đánh giá việc thi hành chính sách.

V. PHỤ LỤC

Các phụ lục đính kèm báo cáo, gồm:

- Phụ lục I: Mức giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ô xy cao áp”.
- Phụ lục II: Các văn bản làm căn cứ pháp lý xây dựng Nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng)./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX(PT).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh



Phụ lục I
MỨC GIÁ DỊCH VỤ KỸ THUẬT “ĐIỀU TRỊ BẰNG ÔXY CAO ÁP”
(Kèm theo Báo cáo số 2933 /BC-UBND ngày 11 /11/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

| STT | Thứ tự theo Thông tư 14/2019/TT-BYT | | Mã dịch vụ | Tên dịch vụ | Giá bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương | Ghi chú |
|------|--|-----------|---------------|--------------------------------|--|------------|
| | STT TT 14 | STT TT 37 | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| 1361 | 1127 | 1116 | 03 C2.6.15 | Điều trị bằng ôxy cao áp | 233.000 | |

Phụ lục II
CÁC VĂN BẢN LÀM CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

*(Kèm theo Báo cáo số 2933/BC-UBND ngày 11/11/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

| Stt | Tên văn bản |
|-----|--|
| 1 | Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; |
| 2 | Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; |
| 3 | Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; |
| 4 | Luật Giá ngày 20/6/2012; |
| 5 | Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật giá; |
| 6 | Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT Quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; |
| 7 | Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp |
| 8 | Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. |
| 9 | Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. |

Số: 2448 /STC-QLG

Cao Bằng, ngày 25 tháng 10 năm 2022

V/v ý kiến thẩm định Phương án
giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng
ô xy cao áp”

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Cao Bằng.

Ngày 05 tháng 10 năm 2022, Sở Tài chính nhận được Công văn số 4657/SYT-KHTC của Sở Y tế về việc xin ý kiến về giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ô xy cao áp” đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế để xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh. Sau khi nghiên cứu, xem xét nội dung Phương án giá, Sở Tài chính có ý kiến thẩm định như sau:

I. Các căn cứ pháp lý để thẩm định Phương án giá.

- Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;
- Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;
- Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá;
- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;
- Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Bộ Y tế quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;
- Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;
- Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 37/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y

tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;

- Quyết định 3955/QĐ-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2015 của Bộ Y tế ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

- Quyết định số 3959/QĐ-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2015 của Bộ Y tế ban hành định mức nhân lực và thời gian làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

- Quyết định số 2539/QĐ-BYT ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật điều trị bằng Ô xy cao áp;

- Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

II. Kết quả thẩm định Phương án giá.

Sở Tài chính thẩm định phương án giá cụ thể như sau:

- Đối với các khoản mục chi phí và định mức kinh tế kỹ thuật của từng khoản mục chi phí:

Theo quy định tại khoản 1, Điều 11, Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hoá, dịch vụ: “Đối với sản phẩm đã có định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì áp dụng theo định mức kinh tế kỹ thuật đó”. Do vậy, Sở Tài chính tiến hành thẩm định căn cứ theo Quyết định 3955/QĐ-BYT ngày 22/9/2015 của Bộ Y tế ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định 3959/QĐ-BYT ngày 22/9/2015 của Bộ Y tế ban hành định mức nhân lực và thời gian làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

- Đối với chi phí điện, nước, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường, khử khuẩn để thực hiện dịch vụ: Căn cứ theo giá bán thực tế của Công ty điện lực Cao Bằng, Công ty TNHH Một thành viên Cấp nước Cao Bằng, Quyết định quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Đối với giá vật tư trực tiếp đưa vào tính toán xác định phương án giá:

+ Căn cứ theo giá mua sắm thực tế của vật tư tại các Quyết định trúng thầu các gói mua sắm vật tư y tế, trang thiết bị y tế của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng; Đơn vị xây dựng chịu trách nhiệm về tính pháp lý, tính chính xác của các mức giá mua sắm vật tư đưa vào xây dựng phương án giá.

+ Đối với các mức giá vật tư có sử dụng thực tế và có trong danh mục định mức nhưng không cung cấp được hồ sơ, chứng từ làm căn cứ xác định mức giá thì sử

dụng mức giá thấp nhất tham khảo được trên Trang Thông tin kết quả thầu của Bộ Y tế (<https://congkhaiketquathau.moh.gov.vn>).

- Đối với chi phí tiền lương: được xác định dựa trên Bảng lương, Hệ số lương hiện hưởng thực tế của bác sĩ, kỹ thuật viên, điều dưỡng khoa Phục hồi chức năng của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng thực hiện dịch vụ kỹ thuật ô xy cao áp.

| STT | Danh mục các khoản mục chi | Đơn vị, PP tính | Đơn vị trình (đồng) | Sở Tài chính thẩm định (đồng) |
|-----------|--|-------------------------|---------------------|-------------------------------|
| I | Chi phí điện, nước, xử lý chất thải, VSMT, khử khuẩn để thực hiện dịch vụ | | 82.076 | 82.076 |
| 1 | Chi phí điện | Kw | 24.794 | 24.794 |
| 2 | Nước | m ³ | 17.100 | 17.100 |
| 3 | Rác thải y tế | Kg | 39.438 | 39.438 |
| 4 | Rác thải sinh hoạt | Kg | 744 | 744 |
| 5 | Giặt là | Kg | - | - |
| II | Chi phí duy tu, bảo dưỡng thiết bị trực tiếp, mua sắm CCDC trực tiếp | | 29.741 | 29.741 |
| 1 | Máy vi tính để bàn | 3% nguyên giá/số ca/năm | 61 | 61 |
| 2 | Máy in Canon | | 16 | 16 |
| 3 | Tủ tài liệu TU09K5CK | | 20 | 20 |
| 4 | Điều hòa âm trần | | 250 | 250 |
| 5 | Máy hút ẩm | | 80 | 80 |
| 6 | Xe đẩy bình ô xy | | - | - |
| 7 | Máy OXY cao áp bao gồm Máy nén khí (máy chính, dự phòng), máy sấy khô không khí, hệ thống van an toàn, van xả khí nén, hệ thống giám sát hình ảnh, thông khí, nén khí, đường dẫn khí, đồng hồ đo áp suất | | | 29.314 |
| 8 | Hệ thống cứu hoả | | | |
| 9 | Xe thuốc cấp cứu nhỏ | | | |

| STT | Danh mục các khoản mục chi | Đơn vị, PP tính | Đơn vị trình (đồng) | Sở Tài chính thẩm định (đồng) |
|------------|---|-----------------|---------------------|-------------------------------|
| 10 | Xe cáng | | | |
| 11 | Máy đo huyết áp kim loại | | | |
| III | Chi phí VTYT tiêu hao | | 88.310 | 88.310 |
| 1 | Xà phòng rửa tay | gram | 1.610 | 1.610 |
| 2 | Dung dịch khử khuẩn tay chứa cồn (SDS hand rub) | ml | 3.000 | 3.000 |
| 3 | Cồn 70 ⁰ | ml | 3.200 | 3.200 |
| 4 | Bột khử khuẩn(gói 5g) (POSE CRESOL) | Gói | 6.000 | 6.000 |
| 5 | Chạc 3 có nối dây 10 cm | chiếc | 13.000 | 13.000 |
| 6 | Giấy giấy | cái | 7.600 | 7.600 |
| 7 | Gạc tiệt trùng | miếng | - | - |
| 8 | Găng tay không bột | đôi | 9.000 | 9.000 |
| 9 | Khẩu trang giấy | cái | 5.000 | 5.000 |
| 10 | Mũ giấy | cái | 6.000 | 6.000 |
| 11 | Mast thở ô xy GM-001-004 | Cái | 16.500 | 16.500 |
| 12 | Khí ô xy y tế | lít | 17.400 | 17.400 |
| 13 | Các chi phí hậu cần khác: Giấy A4, mực in,.... | | | |
| IV | Cơ cấu giá tiền lương (1490 đ) | | 83.800 | 83.800 |
| 1 | BS (TTV chính) | Giờ | 46.508 | 46.508 |
| 2 | Điều dưỡng (Phụ 1) | Giờ | 37.292 | 37.292 |
| V | Chi phí lương quản lý | | 15.084 | 15.084 |
| | Chi phí lương quản lý | người | 15.084 | 15.084 |
| VI | Tài sản cố định khác | | | |
| 1 | Buồng cao áp | | | |

| STT | Danh mục các khoản mục chi | Đơn vị, PP tính | Đơn vị trình (đồng) | Sở Tài chính thẩm định (đồng) |
|-----|-----------------------------|-----------------|---------------------|-------------------------------|
| 2 | Máy theo dõi chức năng sống | | | |
| | Tổng cộng | | 299.011 | 299.011 |

Do phương án giá thực tế xây dựng cao hơn mức giá tối đa (233.000 đồng) quy định tại Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019 của Bộ y tế nên khi xây dựng mức giá dịch vụ xét nghiệm trình Hội đồng nhân dân, đề nghị đơn vị áp dụng mức giá tối đa quy định tại thông tư.

Đối với phần chênh lệch giữa giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ô xy cao áp” đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế sau thẩm định với mức tối đa quy định tại Thông tư số 14/2019/TT-BYT, các cơ sở y tế của Nhà nước thực hiện dịch vụ không được cấp bù phần chênh lệch này. Lý do: trong phương án giá dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ô xy cao áp” bao gồm các chi phí cho việc thực hiện dịch vụ. Các chi phí này đã được cấp từ nguồn Ngân sách nhà nước để đơn vị thực hiện dịch vụ.

Trên đây là nội dung thẩm định Phương án giá dịch vụ dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ô xy cao áp” đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế, Sở Tài chính gửi Sở Y tế hoàn thiện Phương án giá báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, hoàn thiện hồ sơ Nghị Quyết trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLG(HT).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vương Quang Thiên

Vương Quang Thiên

Số: 221/BCTĐ-STP

Cao Bằng, ngày 31 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Ngày 24 tháng 10 năm 2022, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 4939/SYT-KHTC ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Sở Y tế về việc đề nghị thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh (*hồ sơ gửi thẩm định đầy đủ theo quy định*); sau khi nghiên cứu dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Căn cứ quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn

bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, dự thảo cần chỉnh sửa các lỗi chính tả, kỹ thuật trình bày trong dự thảo (tại tên dự thảo Nghị quyết).

4. Kết luận

Qua thẩm định, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa nội dung nêu trên để dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi trình HĐND tỉnh thông qua.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Giám đốc Sở Tư pháp (b/c);
- Lưu: VT, XDVB&PBGDPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nông Văn Dục

Số: 5081 /BC-SYT

Cao Bằng, ngày 31 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
(Về dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND, ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng)

1. Những nội dung tiếp thu ý kiến thẩm định

Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản:

- Tại tên dự thảo Nghị quyết đã sửa lỗi chính tả và kỹ thuật trình bày như góp ý của Sở Tư pháp.

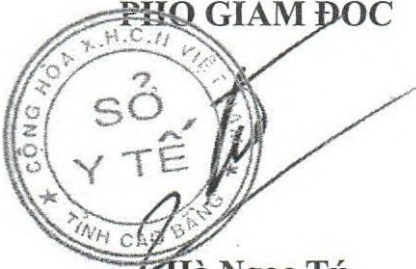
2. Những nội dung không tiếp thu ý kiến thẩm định: Không có

Trên đây là báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND, ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng của Sở Y tế./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở Y tế;
- Các PGĐ Sở Y tế;
- Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh;
- Lưu: VT, KH-TC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Ngọc Tú



Ký bởi: SỞ Y TẾ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN
DÂN TỈNH CAO BẰNG

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4933 /TH-SYT

Cao Bằng, ngày 24 tháng 10 năm 2022

BẢN TỔNG HỢP

Ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND, ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3532/UBND-TH ngày 30/9/2022 về việc giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo báo cáo, nghị quyết trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 HĐND tỉnh Cao Bằng khoá XVII. Sở Y tế đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND, ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Sở Y tế đã gửi bản dự thảo xin ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, hiện nay đã nhận được 22 ý kiến. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Sở Y tế đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến như sau:

| Stt | Cơ quan, đơn vị góp ý | Nội dung góp ý | Giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo |
|-----|-----------------------|--|---|
| 1 | Sở Tư pháp | Góp ý về Dự thảo Nghị quyết - Tại phần căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết: + Dự thảo viện dẫn “Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập” làm căn cứ ban hành Nghị quyết, tuy nhiên Nghị định này đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập có hiệu lực thi hành. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo viện dẫn văn bản cho chính xác. | - Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa. |

| Stt | Cơ quan, đơn vị góp ý | Nội dung góp ý | Giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo |
|-----|-----------------------|---|---|
| | | <p>+ Tại căn cứ pháp lý thứ 6 dự thảo viện dẫn “Thông tư số 37/2018/TTBYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế...”, dự thảo cần thay cụm từ “Bộ Y tế” bằng “Bộ trưởng Bộ Y tế” vì thẩm quyền ban hành Thông tư thuộc Bộ trưởng.</p> <p>+ Dự thảo viện dẫn “Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng” và “Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Quy định dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng” làm căn cứ ban hành Nghị quyết là không phù hợp. Theo quy định của khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ: “Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành...”, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ các căn cứ này.</p> <p>+ Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cách viết ngày tháng năm của các văn bản làm căn cứ pháp lý cho thống nhất.</p> <p>- Tại Điều 1:</p> <p>+ Dự thảo quy định “Bổ sung dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ô xy cao áp” vào Biểu giá dịch vụ khám bệnh quy định tại Biểu số 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND...”, tuy nhiên theo Nghị quyết số 44/2019/NQHĐND, biểu giá dịch vụ kỹ thuật là Biểu số 3 ban hành kèm theo Nghị quyết, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định lại cho chính</p> | <p>- Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.</p> <p>- Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.</p> <p>- Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.</p> <p>- Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.</p> |

| Stt | Cơ quan, đơn vị góp ý | Nội dung góp ý | Giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo |
|-----|--|---|---|
| | | <p>xác, đồng thời bỏ dấu gạch đầu dòng tại nội dung này.</p> <p>+ Tại Biểu bổ sung dịch vụ kỹ thuật “Điều trị bằng ô xy cao áp”, cơ quan soạn thảo cần trình bày tiêu đề của các cột trong biểu thống nhất với Biểu số 3 ban hành kèm theo Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND.</p> <p>- Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa các lỗi chính tả, kỹ thuật trình bày trong dự thảo (tại tên dự thảo Nghị quyết).</p> <p>- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hạn chế phải sửa đổi, bổ sung Nghị quyết nhiều lần.</p> | <p>- Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.</p> <p>- Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.</p> <p>- Nhất trí tiếp thu.</p> |
| 2 | Sở Giáo dục và Đào tạo | Đề nghị xem xét, chỉnh sửa: “O xy”, “ôxy” và “ô xy” trong các văn bản sửa thành “oxy” để thống nhất cách gọi tên | Nhất trí chỉnh sửa, bổ sung |
| 3 | Sở Nội vụ | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 4 | Sở Tài chính | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 5 | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 6 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 7 | Sở Giao thông vận tải | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 8 | Sở Ngoại vụ | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 9 | Sở Xây dựng | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 10 | Sở Công thương | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 11 | Sở Lao động TB&XH | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 12 | Sở Khoa học và Công nghệ | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 13 | Cục Quản lý thị trường tỉnh | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 14 | Thanh tra tỉnh | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 15 | Sở Tài nguyên & Môi trường | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 16 | Bảo hiểm y tế | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 17 | Hội Liên hiệp | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |

| Stt | Cơ quan, đơn vị góp ý | Nội dung góp ý | Giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo |
|-----|------------------------|-----------------------------------|---|
| | Phụ nữ tỉnh | | |
| 18 | UBND huyện Trùng Khánh | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 19 | UBND huyện Quảng Hoà | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 20 | UBND huyện Hà Quảng | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 21 | UBND huyện Thành Phố | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |
| 22 | Hội nông dân | Nhất trí với nội dung bản dự thảo | |

Trên đây là bản tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 44/2019/NQ-HĐND, ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở Y tế;
- Các Phó Giám đốc Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Các Phòng thuộc Sở Y tế;
- Bệnh viện Y học cổ truyền;
- Lưu: VT, KHTC.



Hà Ngọc Tú